TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/DS-ST

Ngày: 10/03/2023

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Minh Trí

2. Ông Phan Công Điện

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Ngày 10 tháng 03 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 272/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022, về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B

Địa chỉ: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang K, phường T, quận H, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ liên hệ: Số 418A, quốc lộ 1A, thị trấn C, huyện C, tỉnh H (Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh H – Phòng Giao dịch T)

Người đại diện theo uỷ quyền khởi kiện: ông Trần Hữu T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh H

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Trần Thanh Đ – Chức vụ: Chuyên viên khách hàng. Theo văn bản uỷ quyền ngày 27/5/2022 (có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1976; Địa chỉ: ấp Long H, xã Long T, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần B trình bày:

Ngân hàng với ông Nguyễn Văn H có ký hợp đồng tín dụng số HĐTD801201805149 được ký kết ngày 03/8/2018 để cho ông H vay số tiền 130.000.000 đồng; mục đích vay mua sắm tranh thiết bị, nội thất gia đình; lãi suất cho vày là 16.9%/năm, lãi suất cho vay sẽ điều chỉnh theo phương thức định kỳ thay đổi trong thời hạn cho vay; lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả 10%/năm; thời hạn vay 60 tháng, từ ngày giải ngân 7/8/2018 đến ngày 4/8/2023. Phương thức trả nợ gốc cố định và lãi theo dư nợ thực tế; Kỳ hạn trả nợ gốc: trả theo định kỳ hàng tháng vào ngày 15, trả 60 kỳ, 59 kỳ đầu trả: 2.166.000 đồng, kỳ cuối trả 2.206.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H chỉ trả nợ gốc và lãi đến ngày 15/01/2022 thì ngưng trả cho đến nay. Do ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần B khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H thanh toán số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 10/3/2023 là: 55.012.669 đồng, trong đó: nợ gốc là 43.360.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 9.237.584 đồng và nợ lãi quá hạn là 2.415.085 đồng. Đồng thời yêu cầu tính lãi phát sinh từ ngày 10/3/2023 cho đến khi tất nợ.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng, kèm theo đơn khởi kiện Ngân hàng thương mại cổ phần B đã cung cấp hợp đồng tín dụng số HĐTD801201805149 được ký kết ngày 03/8/2018 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 7/8/2018, nội dung hợp đồng thể hiện ông Nguyễn Văn H có vay của Ngân hàng số tiền 130.000.000 đồng, mục đích mua sắm trang thiết bị, nội thất gia đình; thời hạn vay 60 tháng, từ ngày giải ngân 7/8/2018 đến ngày 4/8/2023. Trong quá trình vay thì ông H chỉ thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc đến ngày 15/01/2022 thì ngưng trả cho đến nay. Đối với số tiền lãi và nợ gốc còn lại ông H không trả đúng hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký là vi phạm hợp đồng, mặc dù ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt

không lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng. Qua đó có cơ sở xác định việc Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Văn H trả số tiền nợ gốc còn lại và lãi suất phát sinh là phù hợp.

[3] Từ những nhận định nêu trên, nên Hội đồng xét xử có căn cứ buộc ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 10/3/2023 là: 55.012.669 đồng, trong đó nợ gốc 43.360.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 9.237.584 đồng, nợ lãi quá hạn là 2.415.085 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 11/3/2023 theo hợp đồng tín dụng HĐTD801201805149 được ký kết ngày 03/8/2018 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 7/8/2018.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Buộc ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 10/3/2023 là: 55.012.669 đồng, trong đó: nợ gốc 43.360.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 9.237.584 đồng và nợ lãi quá hạn là 2.415.085 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (10/03/2023) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Văn H phải nộp 2.750.000 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B 1.166.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0000775 ngày 24/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Phụng Hiệp;
- THA h. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Tiến Dũng